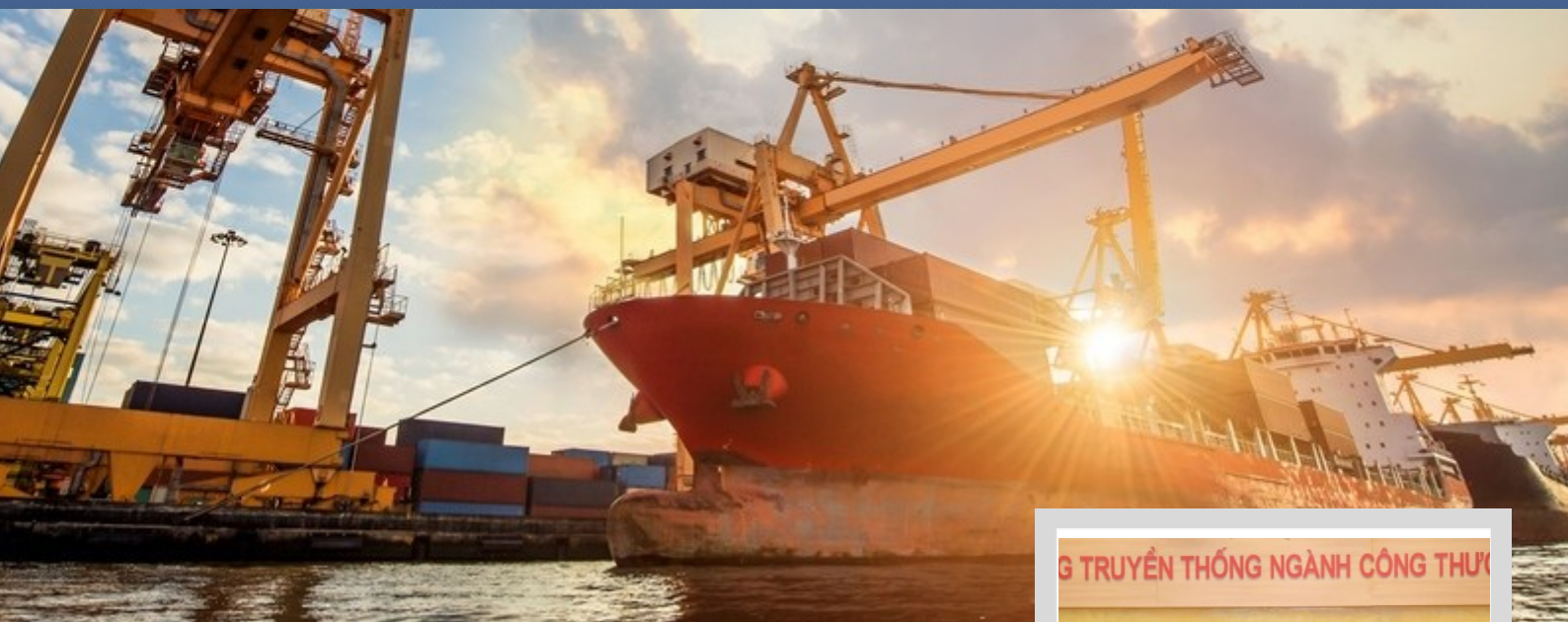


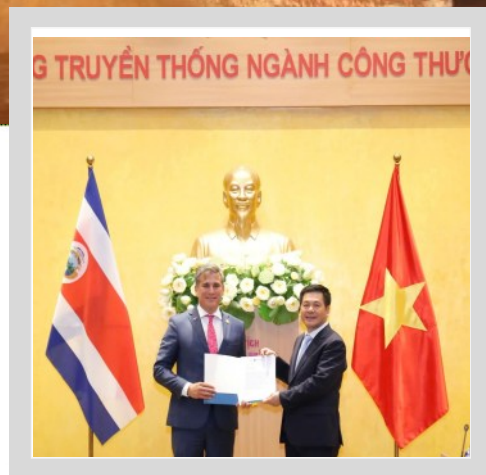


BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM



- ♦ Costa Rica trở thành quốc gia thứ 73 công nhận Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế thị trường



- ♦ Thái Lan mở rộng phạm vi áp thuế chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc

SCAN ME



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- Costa Rica trở thành quốc gia thứ 73 công nhận Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế thị trường 3
- Cục Phòng vệ thương mại ban hành câu hỏi điều tra trong vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm bột ngọt xuất xứ từ Cộng hoà In-đô-nê-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa 5
- Cục Phòng vệ thương mại ban hành các bản câu hỏi điều tra trong vụ việc rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylene xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Trung Quốc 6
- In-đô-nê-xi-a tổ chức phiên điều trần trong vụ việc điều tra gia hạn biện pháp tự vệ đối với sản phẩm hạt nhựa EPS 7

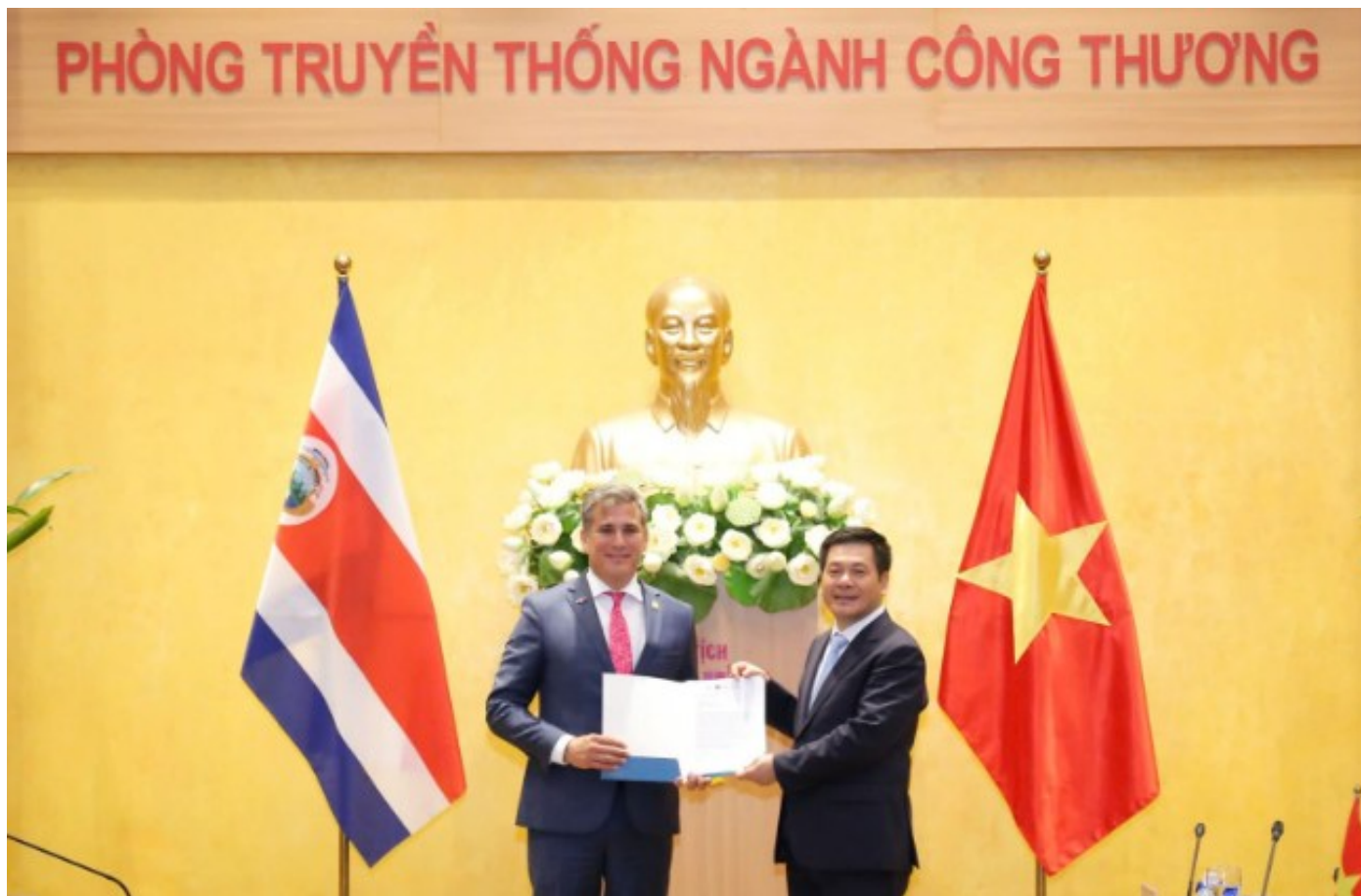
TIN NƯỚC NGOÀI

- Phương án giải quyết của Hoa Kỳ đối với tình trạng dư thừa công suất của Trung Quốc 8
- Thái Lan mở rộng phạm vi áp thuế chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc 11
- Hàn Quốc khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với nhựa hydrocarbon nhập khẩu 12
- Hàn Quốc: rò rỉ công nghệ qua Trung Quốc và tranh chấp chống bán phá giá tăng vọt 13
- Cập nhật các vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp của Bộ Thương mại Hoa Kỳ trong tháng 7 năm 2024 14
- Các nhà sản xuất thép Hàn Quốc bất đồng trong vụ kiện chống bán phá giá mặt hàng thép tấm dày nhập khẩu từ Trung Quốc 15
- Mê-hi-cô rà soát cuối kì lần thứ năm đối với biện pháp chống bán phá giá đối với phụ kiện ống thép liên mạch nhập khẩu từ Trung Quốc 17

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- Nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ 18

Costa Rica trở thành quốc gia thứ 73 công nhận Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế thị trường



Ngày 05 tháng 8 năm 2024, được sự đồng ý của Tổng thống Costa Rica – Ngài Rodrigo Chaves, Bộ trưởng Ngoại thương Costa Rica Manuel Tovar đã trực tiếp thông báo và trao Công hàm về việc Costa Rica công nhận Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế thị trường tại trụ sở Bộ Công Thương, trở thành quốc gia thứ 73 công nhận quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.

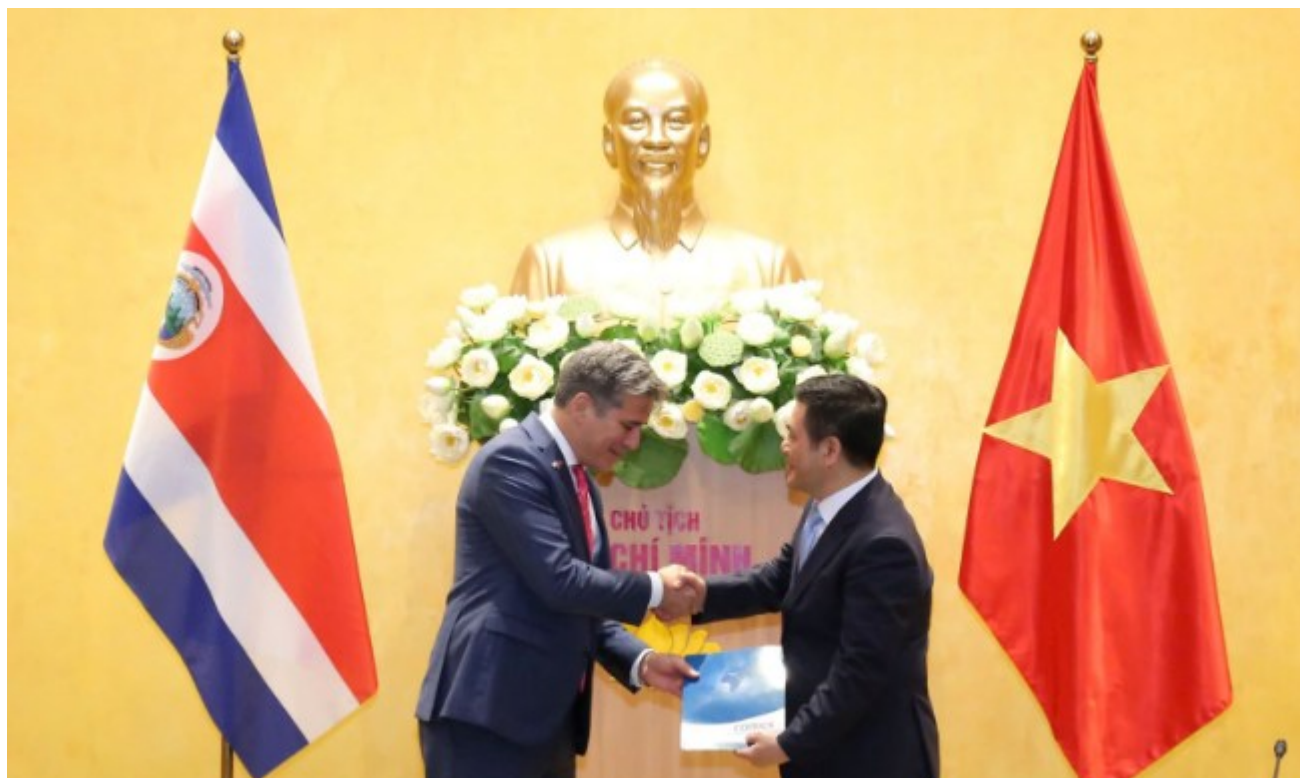
Costa Rica là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và là thành viên của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD – tổ chức gồm 38 quốc gia có nền kinh tế thị trường phát triển nhất

thế giới). Trong quy định pháp luật của Costa Rica có các quy định về điều tra, áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại. Cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, theo thống kê của WTO, Costa Rica đã khởi xướng điều tra 12 vụ việc chống bán phá giá đối với các mặt hàng nhập khẩu từ các quốc gia như Brazil, Chile, Mexico, Hoa Kỳ, Nicaragua, El Salvador, Venezuela và Guatemala. Việc Bộ trưởng Ngoại thương Costa Rica trao Công hàm công nhận Việt Nam là một nền kinh tế thị trường trong các vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp là một động thái tích cực trong bối cảnh ta đang đề nghị một số đối tác thương mại công nhận quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.



Tại buổi làm việc, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên hoan nghênh việc Costa Rica có Công hàm công nhận Việt Nam là một nền kinh tế thị trường trong các vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp. Việc Costa Rica công nhận Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế thị trường phản ánh đúng thực tế về những thành tựu mà Việt Nam đã đạt được trong quá trình phát triển đất nước và hội nhập vào nền kinh tế thế giới, đồng thời sẽ góp phần thúc đẩy phát triển quan hệ kinh tế, thương mại song phương giữa hai quốc gia.

Cục PVTM



Cục Phòng vệ thương mại ban hành câu hỏi điều tra trong vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm bột ngọt xuất xứ từ Cộng hoà In-đô-nê-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1947/QĐ-BCT và Thông báo kèm theo về việc điều tra rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bột ngọt có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa In-đô-nê-xi-a (mã vụ việc: ER01.AD09).

Cơ quan điều tra đã ban hành bản câu hỏi điều tra cho các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài, các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu để thu thập các thông tin, số liệu phục vụ cho việc đánh giá. Cụ thể:

- Các bản câu hỏi điều tra được đăng tải công khai trên Hệ thống tiếp nhận Hồ sơ PVTM (online.trav.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Cơ quan điều tra (www.pvtm.gov.vn), Bộ Công Thương (www.moit.gov.vn);

- **Thời hạn gửi Bản trả lời câu hỏi:** 37 ngày kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi các bản câu hỏi. Theo đó, thời hạn gửi bản trả lời câu hỏi của các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài là trước 17h00 ngày 10 tháng 9 năm 2024. Thời hạn gửi bản trả lời câu hỏi của các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu là trước 17h00 ngày 13 tháng 9 năm 2024 (theo giờ Hà Nội);

- **Cách thức nộp Bản trả lời câu hỏi:**

+ Nộp trực tuyến tại Hệ thống tiếp nhận Hồ sơ PVTM tại địa chỉ <https://online.trav.gov.vn>;



Cách thức trả lời các phần trong bản câu hỏi, số lượng phải nộp, hình thức nộp và thời hạn nộp được hướng dẫn chi tiết trong các bản câu hỏi. Do đó, doanh nghiệp cần đọc kỹ hướng dẫn trước khi trả lời và nộp Bản trả lời câu hỏi trong thời hạn quy định.

Để đảm bảo quyền và lợi ích của mình, Cơ quan điều tra đề nghị tất cả các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài, các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu có liên quan cần tham gia trả lời Bản câu hỏi điều tra và hợp tác đầy đủ trong suốt quá trình vụ việc. Nội dung Bản trả lời câu hỏi sẽ là căn cứ để Cơ quan điều tra xem xét, đưa ra kết luận điều tra của vụ việc. Trong trường hợp Cơ quan điều tra không nhận được Bản trả lời câu hỏi đúng hạn của các bên liên quan hoặc trong trường hợp thông tin cung cấp không đúng, không đầy đủ theo yêu cầu, Cơ quan điều tra sẽ áp dụng quy định tại Điều 10 Nghị định 10/2018/NĐ-CP về việc bên liên quan không hợp tác trong vụ việc phòng vệ thương mại.

Cục PVTM

Cục Phòng vệ thương mại ban hành các bản câu hỏi điều tra trong vụ việc rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylene xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Trung Quốc

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1945/QĐ-BCT về việc điều tra rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylene xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc ER01.AD07).

Cơ quan điều tra đã ban hành bản câu hỏi điều tra cho các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài, các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu để thu thập các thông tin, số liệu phục vụ cho việc đánh giá. Cụ thể:

- Các bản câu hỏi điều tra được đăng tải công khai trên Hệ thống tiếp nhận Hồ sơ PVTM (online.trav.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Cơ quan điều tra (www.pvtm.gov.vn), Bộ Công Thương (www.moit.gov.vn);

- **Thời hạn gửi Bản trả lời câu hỏi:** 37 ngày kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi các bản câu hỏi. Theo đó, thời hạn gửi bản trả lời câu hỏi của các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài là trước 17h00 ngày 10 tháng 9 năm 2024. Thời hạn gửi bản trả lời câu hỏi của các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu là trước 17h00 ngày 13 tháng 9 năm 2024 (theo giờ Hà Nội);

- **Cách thức nộp Bản trả lời câu hỏi:**

+ Nộp trực tuyến tại Hệ thống tiếp nhận Hồ sơ PVTM tại địa chỉ <https://online.trav.gov.vn>;

Cách thức trả lời các phần trong bản câu hỏi, số lượng phải nộp, hình thức nộp và thời hạn nộp được hướng dẫn chi tiết trong các bản câu hỏi. Do đó, doanh nghiệp cần đọc kỹ hướng dẫn trước khi trả lời và nộp Bản trả lời câu hỏi trong thời hạn quy định.

Để đảm bảo quyền và lợi ích của mình, Cơ quan điều tra đề nghị tất cả các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài, các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu có liên quan cần tham gia trả lời Bản câu hỏi điều tra và hợp tác đầy đủ trong suốt quá trình vụ việc. Nội dung Bản trả lời câu hỏi sẽ là căn cứ để Cơ quan điều tra xem xét, đưa ra kết luận điều tra của vụ việc. Trong trường hợp Cơ quan điều tra không nhận được Bản trả lời câu hỏi đúng hạn của các bên liên quan hoặc trong trường hợp thông tin cung cấp không đúng, không đầy đủ theo yêu cầu, Cơ quan điều tra sẽ áp dụng quy định tại Điều 10 Nghị định 10/2018/NĐ-CP về việc bên liên quan không hợp tác trong vụ việc phòng vệ thương mại.



Cục PVTM

In-đô-nê-xi-a tổ chức phiên điều trần trong vụ việc điều tra gia hạn biện pháp tự vệ đối với sản phẩm hạt nhựa EPS



Ngày 05 tháng 8 năm 2024, Ủy ban Tự vệ In-đô-nê-xi-a thông báo về việc tổ chức phiên điều trần công khai trong vụ việc điều tra gia hạn biện pháp tự vệ đối với sản phẩm hạt nhựa EPS. Các bên quan tâm, bao gồm các nhà sản xuất, xuất khẩu, cơ quan đại diện, chính phủ... được mời tham dự phiên điều trần, thông tin cụ thể như sau:

- Thời gian: Thứ 3 ngày 13 tháng 8 năm 2024.
- Thời gian: 10h-12h sáng
- Địa điểm: Phòng họp 3, Tầng 1, Main Building, Bộ Thương mại, Jl. M.I Ridwan Rais No. 5 – Jakarta Pusat

Các bên có nhu cầu tham gia phiên điều trần cần điền vào mẫu trong đường link: <https://kemend.ag/RegistrasiPublicHearingExtEPS> (có thể quét mã QR trong file đính kèm). Mỗi đơn vị được cử tối đa

02 đại diện tham dự. Việc đăng ký cần được hoàn thiện muộn nhất là ngày 8 tháng 8 năm 2024. Phiên điều trần được tổ chức bằng tiếng Indonesia.

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) khuyến nghị bên liên quan như sau:

- Đăng ký tham dự phiên điều trần để trình bày quan điểm, lập luận về vụ việc, lắng nghe ý kiến của các bên liên quan khác.
- Phối hợp, trao đổi thông tin với các đối tác nhập khẩu của Indonesia, bao gồm việc đề nghị các đối tác nhập khẩu tham dự phiên điều trần để có ý kiến với Chính phủ Indonesia, yêu cầu xem xét lợi ích kinh tế xã hội và quyền lợi của người tiêu dùng.
- Liên hệ và phối hợp chặt chẽ với Cục PVTM để trao đổi thông tin và nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp cần thiết.

Cục PVTM

Phương án giải quyết của Hoa Kỳ đối với tình trạng dư thừa công suất của Trung Quốc



Tình trạng “dư thừa công suất” trong các ngành công nghiệp sản xuất tấm pin mặt trời, xe điện và thép của Trung Quốc đã trở thành một vấn đề tranh cãi trong thương mại toàn cầu. Sản lượng cao khiến giá xuất khẩu thấp hơn đã gây khó khăn cho các nhà sản xuất ở nước nhập khẩu. Để giải quyết tình trạng đó, Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu (EU) đã áp thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá nhằm hỗ trợ cho các ngành sản xuất trong nước bị ảnh hưởng. Dù đã có những công cụ thương mại hiệu quả, được sử dụng rộng rãi và có khả năng giải quyết vấn đề cạnh tranh không công bằng của hàng xuất khẩu Trung Quốc như thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá, Hoa Kỳ vẫn bổ sung tình trạng “dư thừa công suất” vào danh sách những hành vi thương mại không công bằng.

Tình trạng “dư thừa công suất” trong các ngành công nghiệp xanh của Trung Quốc hiện được Hoa Kỳ và các nước khác coi là một vấn đề lớn trong

thương mại quốc tế. Các hành vi trợ cấp và bán phá giá đã được xác định rõ ràng theo quy tắc của WTO, trong đó nêu rõ các biện pháp khắc phục để bồi thường cho các nhà sản xuất bị thiệt hại. Tuy nhiên, “dư thừa công suất” chưa được WTO đưa ra định nghĩa và cũng chưa có biện pháp khắc phục nào được đưa ra để giải quyết vấn đề này.

Tình trạng “dư thừa công suất” có thể được xem là đặc trưng của hoạt động xuất khẩu dịch vụ tài chính của Thụy Sĩ, xuất khẩu rượu sâm panh của Pháp và xuất khẩu máy bay dân dụng của Hoa Kỳ. Tuy nhiên, “dư thừa công suất” đã trở thành một từ thông dụng mang tính tiêu cực chỉ dành riêng cho Trung Quốc. Trước đây, ngành công nghiệp thép khổng lồ của Trung Quốc, chiếm khoảng một nửa sản lượng thế giới và khoảng một phần tư xuất khẩu thế giới, đã bị chỉ trích. Gần đây, các ngành công nghiệp xanh của Trung Quốc như xe điện, pin năng lượng mặt trời cũng bị coi là “dư thừa công suất”. Chính sách của Trung Quốc bị cáo buộc là khuyến khích đầu tư vào nhà máy vượt quá nhu cầu trong nước, dẫn đến xuất khẩu với giá rẻ và gây khó khăn cho các ngành sản xuất ở các quốc gia khác.

Đạo luật Thuế quan Hoa Kỳ năm 1890 và Đạo luật Chống bán phá giá năm 1916 đã đưa ra quy định về thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá. Cả hai loại thuế này đều là thuế nhập khẩu bổ sung nhằm mục đích bảo vệ cho các ngành sản xuất trong nước bị ảnh hưởng.

Tại sao một số chuyên gia lại đưa tình trạng “dư thừa công suất” vào danh sách các hành vi thương mại không công bằng, khi mà các biện pháp phòng vệ thương mại như biện pháp chống trợ cấp và biện pháp chống bán phá giá đã sẵn có, được chấp nhận rộng rãi và về nguyên tắc có thể giải quyết hành vi thương mại không công bằng của hàng xuất khẩu Trung Quốc? Lý do chính là chỉ khi đã tiến hành điều tra, phân tích kỹ lưỡng, mới có thể chứng minh được hành vi trợ cấp hoặc bán phá giá và đưa ra mức thuế tương ứng chính xác.

Trong khi đó, khi đưa ra kết luận “dư thừa công suất”, các nước không cần tính toán để đưa ra mức thuế. Vì trợ cấp của chính phủ Trung Quốc thường không rõ ràng nên điều này rất thuận tiện. Thực tiễn tại Hoa Kỳ, theo Điều 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974, nước này có thể đưa ra các mức thuế ở bất kỳ mức độ nào đối với các hành vi thương mại không công bằng từ các nước khác; và các nhà nhập khẩu bị ảnh hưởng bởi các mức thuế trừng phạt này không có cách nào thực sự hiệu quả để chống lại quyết định của Hoa Kỳ thông qua cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO.

Các biện pháp phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ theo Điều 301 đã được áp dụng từ lâu trước khi tình trạng dư thừa công suất của Trung Quốc trở thành vấn đề quan ngại. Thuế quan theo Điều 301 đối với Trung Quốc nhằm đối phó với cả các khoản trợ cấp không rõ ràng và hành vi trộm cắp công nghệ. Kỹ thuật pháp lý hiện nay đã khiến cho các tuyên bố về tình trạng dư thừa công suất trở nên không thể bị bác bỏ, giống như việc xác định các mối đe dọa đối với an ninh quốc gia. Ví dụ điển hình là thuế chống bán phá giá đối với pin năng lượng mặt trời và xe



điện xuất khẩu từ Trung Quốc, cho thấy sự thay đổi trong các biện pháp phòng vệ thương mại.

Tháng 12 năm 2012, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) kết luận mức trợ cấp dành cho các công ty năng lượng mặt trời của Trung Quốc là khoảng 15% và áp thuế chống trợ cấp tương ứng. Cũng trong tháng 12 năm 2012, DOC kết luận biên độ bán phá giá đối với các công ty năng lượng mặt trời của Trung Quốc từ 18% đến 29% và áp thuế chống bán phá giá tương ứng. Việc áp dụng cả thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá đã làm hạn chế nhập khẩu năng lượng mặt trời từ Trung Quốc. Tuy nhiên, nhu cầu về năng lượng tái tạo vẫn rất lớn và Trung Quốc vẫn là nhà cung cấp các tấm pin mặt trời chính trên thị trường. Đến năm 2023, Trung Quốc chiếm 80% công suất năng lượng mặt trời toàn cầu và việc bổ sung thêm nhà máy vào năm 2024 là đủ để đáp ứng nhu cầu toàn cầu cho đến năm 2032.

Tháng 6 năm 2018, cựu Tổng thống Donald Trump đã căn cứ Điều 301 để áp thuế 25% đối với một lượng lớn hàng xuất khẩu của Trung Quốc, bao gồm cả tấm pin mặt trời. Mức thuế 25% mới được áp dụng trên thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá vẫn đang có hiệu lực. Tháng 5 năm 2024, một lần nữa căn cứ Điều 301, Tổng thống Hoa Kỳ



Joseph Biden đã tăng gấp đôi mức thuế 25% đối với các tấm pin mặt trời lên 50%. Hậu quả có thể dự đoán được của thuế dư thừa công suất là việc xuất khẩu pin năng lượng mặt trời của Trung Quốc lần tránh thông qua Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam. Hàng nhập khẩu của Hoa Kỳ từ các quốc gia này lại phải chịu thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá cao.

Cáo buộc về tình trạng “dư thừa công suất” đã trở nên nghiêm trọng hơn đối với hoạt động sản xuất xe điện của Trung Quốc. Năm 2009, Trung Quốc đã vượt qua Hoa Kỳ về sản xuất ô tô và trở thành nhà sản xuất ô tô lớn nhất thế giới và chỉ trong vài năm là nhà sản xuất chiếm ưu thế trong lĩnh vực xe điện. EU, vốn đã áp dụng mức thuế 10% đối với ô tô nhập khẩu từ lâu, lo ngại rằng xe điện chất lượng cao của Trung Quốc sẽ tràn ngập thị trường ô tô châu Âu. EU đã tiến hành điều tra các khoản trợ cấp của Trung Quốc, kết luận mức trợ cấp từ 17% đối với nhà sản xuất BYD của Trung Quốc đến 38% đối với nhà sản xuất thuộc sở hữu nhà nước SAIC. Các biện pháp chống trợ cấp đã được áp dụng vào tháng 7 năm 2024, bên cạnh mức thuế 10% tiêu chuẩn.

Bên kia Đại Tây Dương, vào tháng 6 năm 2018, ô tô Trung Quốc nhập khẩu vào Hoa Kỳ đã phải chịu mức thuế 25% do cựu Tổng thống Donald Trump áp đặt trong xung đột thương mại. Thay vì tiến hành điều tra chống trợ cấp, vào tháng 5 năm 2024, Tổng thống Joe Biden đã áp dụng Điều 301 để tăng gấp 4 lần thuế ô tô lên 100%. Tổng thống Joe Biden cũng áp mức thuế 25% theo Điều 301 đối với nhập khẩu pin xe điện, có hiệu lực từ tháng 8 năm 2024. Ứng cử viên Tổng thống Donald Trump ngay lập tức hứa sẽ áp mức thuế 200% đối với xe điện, dù được sản xuất tại Trung Quốc hay Mê-hi-cô.

Nếu chính sách thương mại tập trung vào lợi ích của người tiêu dùng, Hoa Kỳ và EU sẽ hoan nghênh Trung Quốc vì xuất khẩu xe điện, pin và năng lượng mặt trời giá rẻ cũng như đóng góp vào việc giảm lượng khí thải các-bon. Tuy nhiên, chính sách thương mại thường ưu tiên bảo vệ cho các nhà sản xuất trong nước. Kể từ cuộc Đại khủng hoảng những năm 1930, sự ưu ái đó chưa bao giờ rõ rệt như trong thời đại hiện nay. Việc khôi phục sự nghiêm ngặt trong việc áp dụng các quy tắc thương mại toàn cầu là một nhiệm vụ cấp bách nhưng không hề dễ dàng.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ East Asia Forum (eastasiaforum.org)*

Thái Lan mở rộng phạm vi áp thuế chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc

Bộ Ngoại thương Thái Lan (DFT) vừa thông báo quyết định mở rộng phạm vi áp thuế chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc.

DFT đã khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng vào ngày 16 tháng 9 năm 2023; trong đó có 17 nhà sản xuất từ Trung Quốc xuất khẩu mặt hàng này vào thị trường Thái Lan. DFT kết luận rằng các nhà sản xuất Trung Quốc đang trốn thuế chống bán phá giá hiện đang có hiệu lực bằng cách thêm hợp kim vào các sản phẩm và xuất khẩu theo mã HS khác.

Theo đó, DFT sẽ áp dụng mức thuế 30,91% đối với các sản phẩm có mã HS 7225.3090.022, 7225.3090.024, 7225.3090.042, 7225.3090.090, 7225.4090.034, 7225.4090.090, 7226.91 10.022, 7226.9110.023, 7226.9110.024, 7226.9110.042, 7226.9110.090, 7226.9190.022, 7226.9190.023, 7226.9190.024, 7226.9190.042. Thuế chống bán phá giá sẽ được áp dụng hồi tố từ tháng 9 năm 2023.

Mức thuế mới nhất áp dụng đối với thép cuộn cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc có hàm lượng titan là 0,03%. Các nhà xuất khẩu đã bổ sung titan vào thép cuộn cán nóng để lẩn tránh thuế nhập khẩu hiện tại đối với thép cuộn không hợp kim xuất khẩu sang Thái Lan. Việc rà soát các biện pháp chống bán phá giá dự kiến sẽ được thực hiện vào tháng 7 năm 2028.

Đang có ngày càng nhiều các quốc gia phải bảo vệ thị trường nội địa và các nhà sản xuất trong nước của mình trước sự gia tăng xuất khẩu của Trung Quốc. Từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2024, xuất khẩu thép của Trung Quốc đạt 53,4 triệu tấn, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2023. Theo GMK Center, sự tăng trưởng xuất khẩu của Trung Quốc dẫn đến tình trạng giá thép toàn cầu giảm và tình trạng sản xuất dư thừa ở Trung Quốc vẫn tiếp tục diễn ra. Làn gợn này nhất xuất khẩu thép của Trung Quốc tăng mạnh đã dẫn đến việc thành lập Diễn đàn toàn cầu về năng lực dư thừa thép (GFSEC) vào năm 2016. Năm 2019, Trung Quốc rút khỏi GFSEC, tuyên bố đã hoàn thành sứ mệnh của mình. Kể từ đó, năng lực sản xuất của nước này, vốn đã giảm từ năm 2016 đến 2018, bắt đầu tăng trưởng trở lại.



Số vụ điều tra chống bán phá giá của Thái Lan đối với hàng nhập khẩu đã tăng từ 5 vụ vào năm 2022 với 3 vụ liên quan đến hàng hóa Trung Quốc – lên 14 vụ được tiến hành vào năm 2024 (tính đến đầu tháng 7) với 10 vụ liên quan đến hàng hóa Trung Quốc. Con số này vẫn ở mức thấp so với 39 vụ việc điều tra vào năm 2015 và 2016.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ GMK Center (gmk.center)*

Hàn Quốc khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với nhựa hydrocarbon nhập khẩu

Hàn Quốc đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với nhựa hydrocarbon nhập khẩu từ Trung Quốc và Đài Loan (Trung Quốc) sau khi một công ty Hàn Quốc khiếu nại rằng hàng nhập khẩu giá rẻ từ hai nhà cung cấp này đang gây tổn hại đến ngành công nghiệp địa phương, theo các nguồn tin được thông báo vào Chủ Nhật.

Theo các nguồn tin, Ủy ban Thương mại Hàn Quốc thuộc Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng gần đây

đã bắt đầu điều tra bốn công ty Trung Quốc và ba công ty Đài Loan, sau đơn yêu cầu từ công ty Kolon Industries Inc.

Công ty Kolon Industries tuyên bố rằng họ đã bị thiệt hại do nguồn cung cấp các sản phẩm giá rẻ từ các công ty Trung Quốc và Đài Loan. Kolon Industries cáo buộc rằng biên độ bán phá giá đối với các công ty Trung Quốc và Đài Loan lần lượt là 15,52% và 18,52%.

Nhựa hydrocarbon, còn được gọi là nhựa dầu mỏ, là một vật liệu được chế biến từ các sản phẩm phụ tạo ra trong quá trình cracking naphta. Nó được sử dụng trong các sản phẩm như sơn và chất kết dính để tạo độ dính và độ kết dính, và đóng vai trò là nguyên liệu thô chính cho cả hàng tiêu dùng công nghiệp nói chung.

Hàn Quốc hiện áp dụng mức thuế cơ bản là 8% đối với nhựa hydrocarbon. Tuy nhiên, theo thỏa thuận thương mại tự do với Trung Quốc, các sản phẩm của Trung Quốc được nhập khẩu miễn thuế.

"Xét đến mức giảm biên lợi nhuận hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh trong nước của ngành công nghiệp Hàn Quốc, không thể nói rằng thiệt hại là không đáng kể", Ủy ban Thương mại Hàn Quốc cho biết.

Ủy ban sẽ đưa ra quyết định sơ bộ về vụ việc trong thời hạn tối đa là năm tháng và sẽ đưa ra kết luận cuối cùng trong thời hạn tối đa là bảy tháng nữa.



*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Korea Herald (koreaherald.com)*

Hàn Quốc: rò rỉ công nghệ qua Trung Quốc và tranh chấp chống bán phá giá tăng vọt

Số lượng các công ty Hàn Quốc nộp đơn khiếu nại về chống bán phá giá và các vi phạm bằng sáng chế có khả năng đạt mức cao nhất từ trước đến nay vào năm 2024

Các công ty Hàn Quốc đang trở nên cứng rắn hơn trong các vụ kiện chống bán phá giá và vi phạm bằng sáng chế vì họ cảm thấy bị đe dọa bởi sự cạnh tranh về giá ngày càng gay gắt và khoảng cách công nghệ ngày càng thu hẹp với các đối thủ Trung Quốc.

Trước đây, các tranh chấp thương mại giữa hai nước tập trung vào việc bảo vệ nhãn hiệu và thiết kế chống lại các sản phẩm giả mạo liên quan đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Hiện nay, các công ty xuất khẩu lớn của Hàn Quốc, bao gồm POSCO Holdings Inc., Hyundai Steel Co. và các công ty hóa dầu, đang dẫn đầu trong việc khiếu nại với chính phủ Hàn Quốc về hành vi vi phạm bằng sáng chế và rò rỉ bí mật thương mại liên quan đến các công ty Trung Quốc.

Theo Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc, trong nửa đầu năm nay, các công ty Hàn Quốc đã nộp sáu đơn khiếu nại chống bán phá giá đối với các công ty nước ngoài, yêu cầu chính phủ áp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu hoặc có hành động để ngăn chặn hàng nhập khẩu có mức giá thấp.

Phần lớn trong số đó được nộp để chống lại các công ty Trung Quốc trong các lĩnh vực thép, hóa



dầu, công nghệ sinh học, pin và vật liệu mới, trong đó Trung Quốc đang nhanh chóng thu hẹp khoảng cách với hoặc vượt qua Hàn Quốc về mặt công nghệ hoặc sản lượng.

"Các tập đoàn trong nước phụ thuộc vào xuất khẩu thường kiểm chế việc nộp đơn khiếu nại chống bán phá giá, xét đến mối quan hệ của họ với các quốc gia mục tiêu" đại diện của một hiệp hội tại Hàn Quốc cho biết.

"Nhưng sự gia tăng số lượng các vụ kiện chống bán phá giá và vụ kiện vi phạm bằng sáng chế cho thấy cảm giác khủng hoảng đáng kể mà các công ty này hiện đang phải đối mặt."

Nếu xu hướng này tiếp tục, số lượng cáo buộc chống bán phá giá tại Hàn Quốc đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc dự kiến sẽ vượt quá con số 11 vụ vào năm 2002, một năm sau khi Trung

Quốc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Ngoài hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, một số công ty Trung Quốc còn bị phát hiện làm rò rỉ công nghệ quan trọng sau khi đầu tư vào các công ty Hàn Quốc.

Trong nửa đầu năm nay, Trung Quốc đã thực hiện 421 khoản đầu tư trực tiếp vào Hàn Quốc, với tổng vốn đầu tư là 2,99 tỷ đô la. Con số này chiếm 25% đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Hàn Quốc trong cùng giai đoạn.

Nó đã vượt qua mức kỷ lục là 2,74 tỷ đô la đầu tư trực tiếp của Trung Quốc vào Hàn Quốc trong năm 2018 và gần gấp đôi mức 1,58 tỷ đô la vào năm 2023.

Theo ngành, 76% đầu tư của Trung Quốc vào Hàn Quốc được chuyển vào lĩnh vực sản xuất, trong đó các ngành công nghiệp điện và điện tử như chất bán dẫn và hóa chất như pin sạc chiếm 80%.

Những nhà quan sát ngành cho biết nhiều khoản đầu tư của Trung Quốc vào nước này được coi là nhằm mục đích lấy được công nghệ.

Theo Cơ quan Cảnh sát Quốc gia, Trung Quốc chiếm 10 trong số 12 vụ tội phạm rò rỉ công nghệ ở nước ngoài đã xảy ra cho đến nay trong năm nay.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Ked Global(kedglobal.com)*

Cập nhật các vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp của Bộ Thương mại Hoa Kỳ trong tháng 7 năm 2024

Trong tháng 7 năm 2024, Cục Thương mại Quốc tế (ITA) thuộc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã công bố quyết định khởi xướng điều tra và kết luận điều tra của 05 vụ việc phòng vệ thương mại, cụ thể như sau:

sau:

Kết luận sơ bộ của 01 vụ việc điều tra chống trợ cấp:

Hoá chất Melamine nhập khẩu từ Đức, Ấn Độ, Qua-ta và Tri-ni-đát và Tô-ba-gô.

Kết luận cuối cùng của 01 vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp:

Sản phẩm nệm nhập khẩu từ Ấn Độ, Kô-sô-vô, Mê-hi-cô, Tây Ban Nha và In-đô-nê-xi-a.

Quyết định khởi xướng 03 vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp mới:

Điều tra biện pháp chống bán phá giá đối với tủ lạnh có ngăn đông ở trên nhập khẩu từ Thái Lan.

Điều tra biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với phương tiện vận tải cá nhân có tốc độ di chuyển thấp nhập khẩu từ Trung Quốc.

Điều tra biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với tang trống phan nhạp khẩu từ Trung Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Market Screener (marketscreener.com)*

Các nhà sản xuất thép Hàn Quốc bất đồng trong vụ kiện chống bán phá giá mặt hàng thép tấm dày nhập khẩu từ Trung Quốc



Các quan chức ngành thép Hàn Quốc cho biết, POSCO và Dongkuk vẫn đang thận trọng trong việc cùng với Hyundai Steel nộp đơn kiện chống bán phá giá lên chính phủ Hàn Quốc đối với việc nhập khẩu mặt hàng thép tấm dày giá rẻ từ Trung Quốc.

Ba nhà sản xuất thép tấm dày duy nhất của Hàn Quốc đang có những bất đồng về việc hạn chế bán sản phẩm từ Trung Quốc do có những quan điểm khác nhau về khả năng trả đũa kinh tế của Trung Quốc lên hoạt động giao dịch với các đối tác Trung Quốc của họ.

Trong bối cảnh lợi nhuận suy giảm chủ yếu do nguồn cung dư thừa từ các sản phẩm Trung Quốc, gần đây Hyundai Steel đã nộp đơn kiện chống bán phá giá lên Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc, cho rằng việc nhập khẩu thép tấm dày từ Trung Quốc với giá rẻ đã gây thiệt hại cho hoạt động kinh doanh của họ.

Thép tấm dày trong vụ việc là thép tấm có độ dày trên 6 mm được sử dụng chủ yếu trong đóng tàu và xây dựng. Các nhà sản xuất thép của Trung Quốc đã bán phá giá mặt hàng thép tấm dày và các sản phẩm khác trong bối cảnh ngành xây dựng của nước này đang có dấu hiệu bị chững lại.



Theo Hiệp hội Thương mại Quốc tế Hàn Quốc, kim ngạch xuất khẩu thép của Trung Quốc trong 4 tháng đầu năm nay tăng 15,1% so với cùng kỳ năm trước trong khi giá trị xuất khẩu giảm 19,4%.

Số liệu của Hiệp hội Sắt thép Hàn Quốc cho thấy, trong năm 2023 Hàn Quốc nhập khẩu thép tấm dày từ Trung Quốc đạt 1,12 triệu tấn, tăng 73% so với cùng kỳ năm trước. Khối lượng nhập khẩu cũng lên tới 688.000 tấn trong 6 tháng đầu năm nay, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, POSCO đã không đồng ý với Hyundai Steel, cho biết công ty con của Tập đoàn Hyundai Motor đã hành động một mình trong việc đệ đơn kiện chống bán phá giá.

Trong cuộc họp trực tuyến về kết quả kinh doanh Quý II, một quan chức của POSCO Holdings cho biết, nếu chính phủ Hàn Quốc yêu cầu họ đưa ra quan điểm về vấn đề này thì họ sẽ đưa ra ý kiến phù hợp với chiến lược và tình hình thực tế của công ty.

POSCO có nhiều hoạt động và doanh số bán hàng ở Trung Quốc cao hơn so với Hyundai Steel trong khi Hyundai Steel tập trung nhiều vào việc xuất khẩu sang Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Một nguồn tin trong ngành thép cho biết “Nếu Trung Quốc trả đũa, POSCO sẽ chịu thiệt hại nhiều hơn so với Hyundai Steel”.

Dongkuk Steel cho biết họ vẫn đang giữ lập trường trung lập trong vụ kiện chống bán phá giá. Hoạt động kinh doanh của công ty này cũng có mối liên hệ chặt chẽ với Trung Quốc, do quy trình sản xuất thép cán nguội của họ được thực hiện bằng việc chế biến thép cán nóng của cả Hàn Quốc và Trung Quốc để cắt giảm chi phí.

Theo các quy định hiện hành, chính phủ Hàn Quốc sẽ không thể khởi xướng điều tra nếu POSCO và Dongkuk Steel không ủng hộ đơn yêu cầu điều tra của Hyundai Steel.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Korea Time(koreatimes.co.kr)*

Mê-hi-cô rà soát cuối kì lần thứ năm đối với biện pháp chống bán phá giá đối với phụ kiện ống thép liền mạch nhập khẩu từ Trung Quốc

Bộ Kinh tế Mê-hi-cô đã tiến hành rà soát cuối kỳ lần thứ năm biện pháp chống bán phá giá đối với các khớp nối ống thép liền mạch nhập khẩu từ Trung Quốc sau khi cơ quan này tiếp nhận đơn yêu cầu rà soát từ phía nhà sản xuất trong nước vào tháng 7 vừa qua. Thời kỳ rà soát bán phá giá là từ ngày 01 tháng 07 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024, và thời kỳ phân tích thiệt hại là từ ngày 01 tháng 07 năm 2019 đến ngày 30 tháng 06 năm 2024.

Sản phẩm bị điều tra được gọi chung là khớp nối ống thép có đường kính ngoài từ ½ đến 16 inch, bao gồm: khuỷu, phần chữ T, bộ giảm và nắp.

Mê-hi-cô đã áp thuế chống bán phá giá lần đầu tiên đối với sản phẩm này của Trung Quốc từ tháng 8 năm 2004 với mức thuế 81,04%. Trong đợt rà soát cuối kỳ đầu tiên vào tháng 11 năm 2006, Mê-hi-cô đã điều chỉnh mức thuế thành 2,07 USD/kg (2.070 USD/tấn).

Trong đợt rà soát thuế chống bán phá giá cuối kỳ lần hai vào tháng 2 năm 2011, Mê-hi-cô đã giảm thuế 49,3% xuống mức tương đương 1.050 USD/tấn. Tại đợt rà soát thứ ba vào tháng 7 năm 2015 và đợt rà soát tháng 8 năm 2020, mức thuế chống bán phá giá vẫn giữ nguyên ở mức 1.050 USD/tấn.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Steel Orbis (steelorbis.com)*



Nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

1. Tình hình chung về nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

Ngành công nghiệp gỗ của Hoa Kỳ đã chứng kiến nhiều biến động trong những năm gần đây, đặc biệt là trong lĩnh vực nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ. Trong năm 2023, tổng trị giá nhập khẩu các sản phẩm gỗ vào thị trường Hoa Kỳ đã đạt mức 22,42 tỷ USD, một con số phản ánh quy mô và tầm quan trọng của ngành gỗ trên thị trường quốc tế. Trong tổng kim ngạch nhập khẩu này, gỗ thanh và viên dãi gỗ chiếm 6,68%, tương ứng với giá trị 1,49 tỷ USD. Sự đóng góp đáng kể của mặt hàng này vào toàn ngành cho thấy nhu cầu ổn định từ thị trường Hoa Kỳ, mặc dù có sự biến động lớn trong những năm qua.

Năm 2021 là một mốc khởi đầu cho sự tăng trưởng nhanh chóng của lĩnh vực nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ, với trị giá đạt 1,77 tỷ USD. Đây là giai đoạn mà các công ty gỗ và nhà cung cấp quốc tế bắt đầu tận dụng các cơ hội mới để thâm nhập vào thị trường Hoa Kỳ, nhờ vào nhu cầu ngày càng tăng từ các ngành công nghiệp như xây dựng, nội thất, và sản xuất đồ gia dụng. Tuy nhiên, đà tăng trưởng này không chỉ dừng lại tại đó. Trong năm 2022, trị giá nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ tiếp tục tăng trưởng mạnh, đạt mức cao nhất lên tới hơn 2,25 tỷ USD. Đây là một sự gia tăng đáng chú ý, phản ánh sự bùng nổ trong nhu cầu sử dụng các sản phẩm gỗ thanh và viên dãi gỗ tại thị trường Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, năm 2023 chứng kiến một sự sụt giảm đáng kể, với trị giá nhập khẩu mặt hàng này giảm tới 33,62% so với năm trước. Sự sụt giảm mạnh này đặt ra nhiều câu hỏi về các yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng thị trường, bao gồm cả áp lực kinh tế toàn cầu, biến động chuỗi cung ứng, và thay đổi về nhu cầu tiêu thụ từ phía người tiêu dùng Hoa Kỳ. Ngoài ra, chính sách thương mại và thuế quan có thể cũng đã góp phần vào sự thay đổi trong trị giá nhập khẩu, khi các quốc gia xuất khẩu gỗ đối mặt với thách thức từ các yêu cầu pháp lý và tiêu chuẩn chất lượng ngày càng cao tại Hoa Kỳ.

Ngành nhập khẩu gỗ tại Hoa Kỳ là một minh chứng rõ ràng cho sự kết nối mật thiết giữa các nền kinh tế toàn cầu. Với sự tham gia của nhiều quốc gia xuất khẩu lớn như Canada, Trung Quốc, Việt Nam, và một số nước châu Âu, thị trường này không chỉ phản ánh nhu cầu nội địa mà còn phản ánh cả sự phức tạp trong quan hệ thương mại quốc tế. Việc thay đổi trong trị giá nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ không chỉ ảnh hưởng đến các doanh nghiệp trong nước mà còn có tác động lớn đến các nhà cung cấp nước ngoài, buộc họ phải điều chỉnh chiến lược sản xuất và xuất khẩu để thích nghi với thị trường.

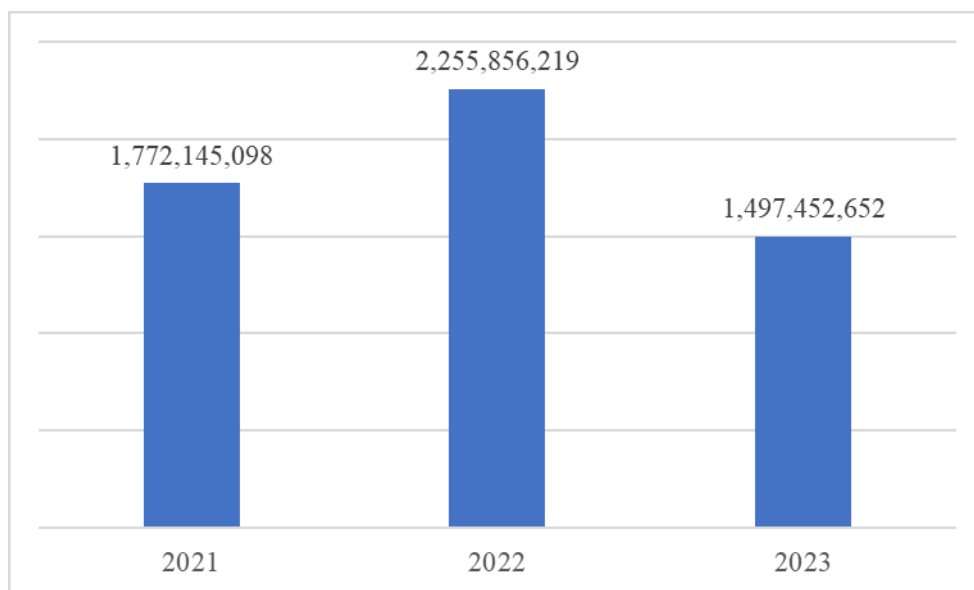
Bước sang năm 2023, mặc dù đối mặt với khó khăn, ngành gỗ vẫn có tiềm năng phục hồi mạnh mẽ. Các nhà phân tích thị trường dự đoán rằng, sự phục hồi kinh tế toàn cầu và nỗ lực cải thiện chuỗi cung ứng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc tăng trưởng trở lại trong ngành nhập khẩu gỗ. Hơn nữa, xu hướng tiêu dùng

bền vững và các sáng kiến liên quan đến bảo vệ môi trường có thể thúc đẩy nhu cầu về các sản phẩm gỗ được chứng nhận về tính bền vững và nguồn gốc hợp pháp.

Sự biến động trong ngành nhập khẩu gỗ không chỉ là một bài học về kinh tế mà còn là cơ hội để các doanh nghiệp và chính phủ hợp tác chặt chẽ hơn, từ việc tăng cường tiêu chuẩn chất lượng đến việc đảm bảo các cam kết môi trường. Trong bối cảnh đó, các quốc gia xuất khẩu lớn như Việt Nam có thể đóng vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu thay đổi của thị trường Hoa Kỳ, đồng thời nâng cao vị thế cạnh tranh của mình trên thị trường quốc tế.

Tổng giá trị nhập khẩu gỗ thanh và viên dăm gỗ sang thị trường Hoa Kỳ từ 2021 đến 2023

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Từ năm 2020 đến nay, Bra-xin là quốc gia luôn dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ thanh và viên dăm gỗ vào Hoa Kỳ, trị giá xuất khẩu của nước này đạt mức cao nhất là 720,05 triệu USD vào năm 2022, chiếm tới 31,92% tổng thị phần. Chi-lê là quốc gia thường xuyên đứng ở vị trí thứ 2 và có trị giá xuất khẩu sang Hoa Kỳ là 441,86 triệu USD năm 2022. Trị giá xuất khẩu của 10 quốc gia xuất khẩu chính gỗ thanh và viên dăm gỗ sang thị trường Hoa Kỳ chiếm đến 92,27% tổng thị phần. Tổng trị giá xuất khẩu của các quốc gia khác ngoài Top 10 chỉ đạt 174,47 triệu USD, chiếm khoảng 7,73% tổng kim ngạch. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ thanh và viên dăm gỗ của Hoa Kỳ có sự sụt giảm rõ rệt hơn 758,4 triệu USD, giảm tới 33,62% so với cùng kỳ năm trước đó. Bra-xin và Chi-lê dù giảm đến lần lượt là 38,61% và 40,84% so với năm 2022 nhưng vẫn duy trì vị trí thứ nhất và thứ hai về trị giá xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Hầu hết các quốc gia xuất khẩu chính sản phẩm này sang Hoa Kỳ đều có sự sụt giảm về trị giá xuất khẩu ở mức tương đối cao trừ Việt Nam và Cam-pu-chia. Việt Nam là nước có mức tăng trưởng mạnh nhất lên đến 29,61% so với năm 2022, đạt 103,31 triệu USD. Trị giá xuất khẩu của Trung Quốc giảm mạnh nhất lên đến 71,42% so với cùng kỳ năm trước, chỉ đạt 29,5 triệu USD.

Ca-na-đa là quốc gia có mức sụt giảm tối thiểu nhất chỉ 9,33% và đạt 155,74 triệu USD tổng kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Các quốc gia xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ hàng đầu như Bra-xin, Chi-lê, Mê-hi-cô, Ma-lai-xi-a và In-đô-nê-xi-a đều giảm mạnh về trị giá xuất khẩu dao động từ 20,45% đến 50,55% so với cùng kỳ năm trước đó, giúp cho Việt Nam lọt vào nhóm 5 quốc gia có tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ vào Hoa Kỳ cao nhất năm 2023. Bên cạnh đó, thị phần của 10 quốc gia xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ hàng đầu sang Hoa Kỳ đã giảm xuống còn 91,4%, giá trị xuất khẩu của các nước còn lại xấp xỉ 8,6% tổng thị phần, đạt 128,7 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ năm 2022 & 2023

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK Hoa Kỳ	2.255.856.219	1.497.452.652	-33,62		
Bra-xin	720.052.582	442.026.893	-38,61	31,92	29,52
Chi-lê	441.864.293	261.414.185	-40,84	19,59	17,46
Ca-na-đa	171.765.573	155.746.079	-9,33	7,61	10,40
Mê-hi-cô	203.506.757	126.744.919	-37,72	9,02	8,46
Việt Nam	79.707.098	103.310.070	29,61	3,53	6,90
Ma-lai-xi-a	97.687.420	77.705.619	-20,45	4,33	5,19
In-đô-nê-xi-a	141.645.094	70.044.202	-50,55	6,28	4,68
Ác-hen-ti-na	82.595.488	52.004.493	-37,04	3,66	3,47
Cam-pu-chia	39.308.465	50.240.979	27,81	1,74	3,36
Trung Quốc	103.244.652	29.508.189	-71,42	4,58	1,97

Nguồn: IHS Markit

Trong 5 tháng đầu năm 2024, tình hình xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ sang Hoa Kỳ ghi nhận sự sụt giảm nhẹ về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Hoa Kỳ 5 tháng đầu năm giảm 6,09% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 571,52 triệu USD. Trong khi 5 thị trường xuất khẩu cao

nhất sụt giảm thì Bra-xin lại có sự tăng trưởng khiêm tốn xấp xỉ 0,1% so với 5 tháng đầu năm 2023, đạt 185,52 triệu USD. Trong nhóm 5 quốc gia dẫn đầu, Chi-lê và Mê-hi-cô là 2 nước có sự sụt giảm cao về trị giá xuất khẩu sang Hoa Kỳ lần lượt là 17,09% và 14,09%, tuy nhiên thứ hạng của các quốc gia này không có gì thay đổi. Bên cạnh đó, Trung Quốc là nước có mức giảm mạnh nhất lên đến gần một nửa so với cùng kỳ năm 2023, quốc gia này chỉ đạt hơn 7,3 triệu USD về trị giá xuất khẩu sang Hoa Kỳ và không còn nằm trong Top 10 nguồn cung cấp gỗ thanh và viên dãi gỗ cho thị trường Hoa Kỳ. Ma-lai-xi-a có sự tăng trưởng vượt trội về trị giá xuất khẩu lên đến 26,19% trong 5 tháng đầu năm nay và đạt 29,26 triệu USD tổng kim ngạch gỗ thanh và viên dãi gỗ, rút ngắn khoảng cách với Việt Nam chỉ còn hơn 5 triệu USD.

Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ 5T/2023 & 5T/2024

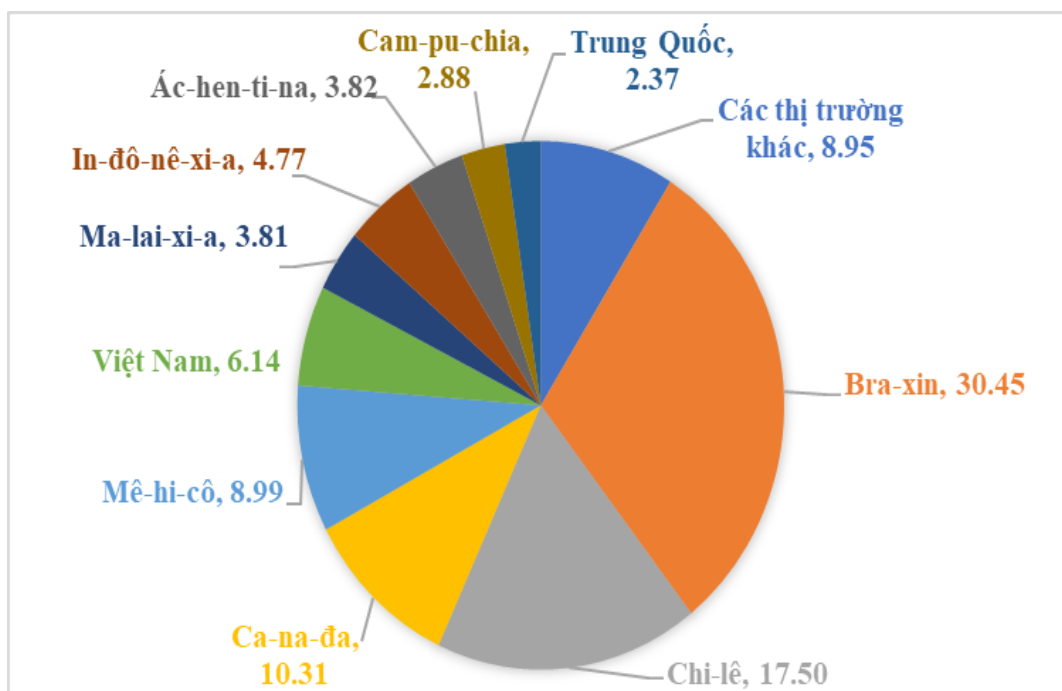
Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK 5T/2023	Trị giá NK 5T/2024	5T/2024 so với 5T/2023
Tổng NK Hoa Kỳ	608.588.336	571.528.235	-6,09
Bra-xin	185.343.859	185.529.153	0,10
Chi-lê	106.512.473	88.311.960	-17,09
Ca-na-đa	62.744.539	60.439.556	-3,67
Mê-hi-cô	54.702.919	46.997.863	-14,09
Việt Nam	37.360.046	34.275.794	-8,26
Ma-lai-xi-a	23.193.237	29.267.343	26,19
In-đô-nê-xi-a	29.048.643	20.987.241	-27,75
Cam-pu-chia	17.542.990	20.435.351	16,49
Ác-hen-ti-na	23.260.408	19.525.713	-16,06
Trung Quốc	14.433.816	7.304.440	-49,39

Nguồn: IHS Markit

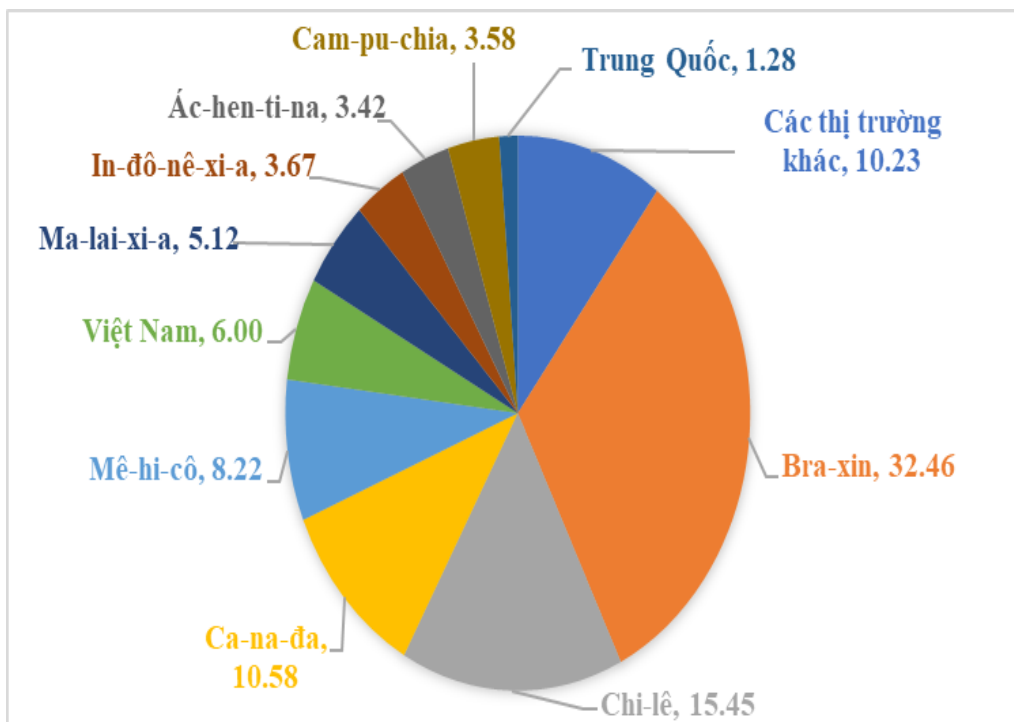
Năm tháng đầu năm 2023, Bra-xin dẫn đầu khi chiếm 30,45% tổng thị phần toàn ngành trong khi Chi-lê xếp thứ 2 với thị phần là 17,5%. Sang đến đầu năm nay, thị phần của các quốc gia xuất khẩu hàng đầu không có sự biến động đáng kể, chỉ có Bra-xin có thị phần tăng nhẹ lên gần 2% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 32,46% tổng thị phần. Ngoài Ma-lai-xi-a và Cam-pu-chia có sự tăng nhẹ về thị phần lần lượt tăng 1,31% và 0,69% lên thành 5,12% và 3,58% tổng thị phần, các quốc gia khác đều có thị phần giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước đó, dao động ở mức giảm từ 0,41% đến 1,1%.

Thị phần các nguồn cung ứng chính vào Hoa Kỳ 5 tháng đầu năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Thị phần các nguồn cung ứng chính vào Hoa Kỳ 5 tháng đầu năm 2024



Nguồn: IHS Markit

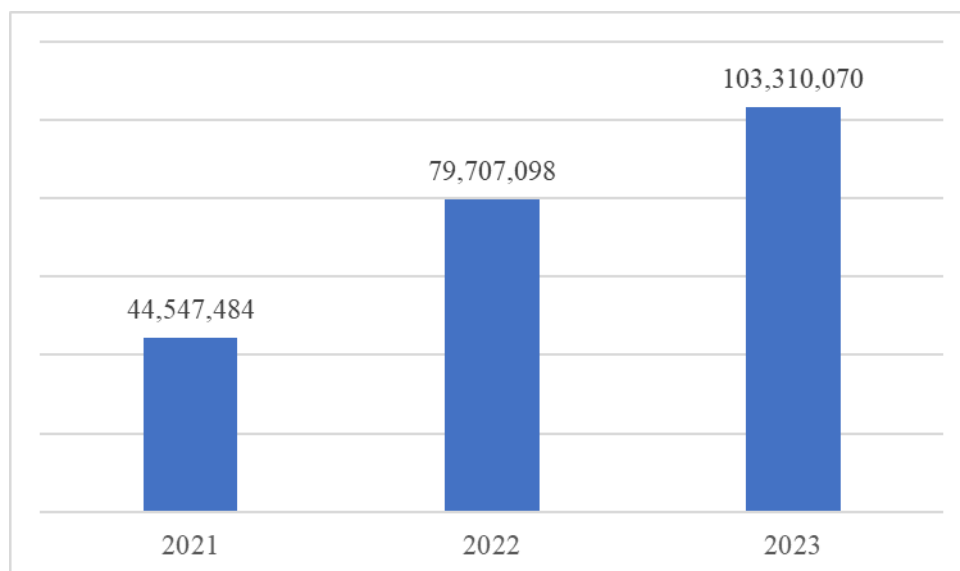
2. Tình hình nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ vào Hoa Kỳ từ Việt Nam

Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ sang thị trường Hoa Kỳ lớn và thường có mặt trong nhóm các nước xuất khẩu chính. Năm 2021, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam đạt 44,54 triệu USD tổng kim ngạch. Sau đó, trị giá xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng tốt và tăng

đến 78,9 % vào năm 2022, đạt 79,7 triệu USD. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Việt Nam tiếp tục tăng mạnh lên đến 103,31 triệu USD.

Tổng trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ từ năm 2020 đến 2023

Đơn vị: USD

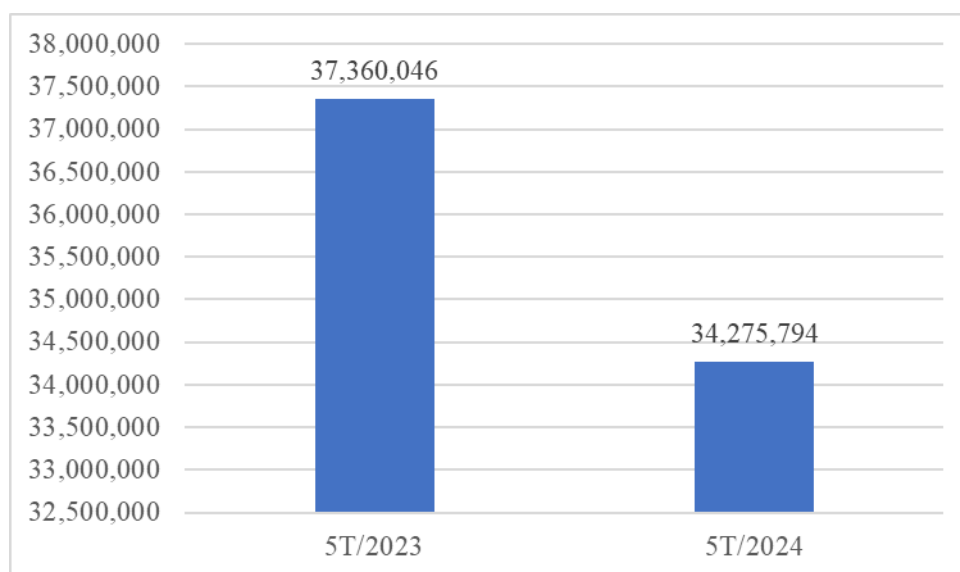


Nguồn: IHS Markit

Đến hết 5 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Việt Nam ghi nhận sự sụt giảm khi trị giá xuất khẩu chỉ đạt 34,27 triệu USD, giảm 8,26% so với 5 tháng đầu năm 2023.

Trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ 5T/2023 và 5T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp, đặc biệt là:

- Ngành nội thất: Sản phẩm này thường được sử dụng để tạo các chi tiết trang trí như viền tủ, khung giường và các đường nét thiết kế nội thất.
- Xây dựng: Gỗ thanh và viên dãi gỗ được dùng làm vật liệu xây dựng, đặc biệt là trong lắp ráp các kết cấu gỗ.
- Sản xuất cửa và ván sàn: Đây là vật liệu chính để sản xuất cửa gỗ, ván sàn và các sản phẩm gỗ công nghiệp.

Gỗ thanh và viên dãi gỗ có giá trị cao nhờ khả năng ứng dụng linh hoạt, đặc biệt trong các sản phẩm chất lượng cao và các thiết kế nội thất yêu cầu độ chính xác và thẩm mỹ.

Vai trò tại thị trường Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là một trong những thị trường tiêu thụ sản phẩm gỗ lớn nhất trên thế giới, với nhu cầu cao từ ngành xây dựng và nội thất. Gỗ thanh và viên dãi gỗ được nhập khẩu để phục vụ các ngành công nghiệp này, trong bối cảnh ngành sản xuất nội địa không đủ đáp ứng.

Tuy nhiên, với việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại mạnh mẽ, Hoa Kỳ đã tạo ra các rào cản đáng kể đối với hàng nhập khẩu, đặc biệt từ các nước có kim ngạch xuất khẩu lớn như Trung Quốc và Việt Nam.

Bối cảnh phòng vệ thương mại tại Hoa Kỳ

- Áp dụng thuế CBPG và CTC đối với Trung Quốc

Vào tháng 12 năm 2020, Hoa Kỳ áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) đối với gỗ thanh và viên dãi gỗ nhập khẩu từ Trung Quốc. Mức thuế áp dụng khá cao, trong đó thuế CBPG thấp nhất là 33,87%, và thuế CTC thấp nhất là 20,56%. Biện pháp này nhằm giảm bớt sự cạnh tranh từ hàng hóa giá rẻ của Trung Quốc, bảo vệ ngành sản xuất nội địa tại Hoa Kỳ.

2.2. Rủi ro đối với Việt Nam

Sau khi áp thuế đối với Trung Quốc, xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ từ Việt Nam sang Hoa Kỳ tăng trưởng nhanh chóng, nhờ vào sự chuyển hướng nguồn cung của các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ. Tuy nhiên, với xu hướng gia tăng này, các rủi ro phòng vệ thương mại cũng trở nên rõ rệt hơn, đặc biệt trong bối cảnh Hoa Kỳ chú trọng kiểm soát gian lận thương mại và khai thác lỗ hổng trong quy định xuất xứ.

Xu hướng xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ

- Giai đoạn 2020–2023

Kể từ năm 2020, xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ ghi nhận xu hướng tăng trưởng đều đặn, nhờ vào các yếu tố sau:

- Cạnh tranh giá: Các doanh nghiệp Việt Nam cung cấp sản phẩm chất lượng cao với giá thành cạnh tranh hơn so với Trung Quốc.
- Nguồn cung ổn định: Việt Nam duy trì năng lực sản xuất và xuất khẩu mạnh mẽ, đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường Hoa Kỳ.
- Sự chuyển dịch chuỗi cung ứng: Việc Hoa Kỳ áp thuế CBPG và CTC đối với Trung Quốc đã thúc

đẩy các nhà nhập khẩu chuyển hướng sang nguồn cung từ Việt Nam

Việt Nam sang Hoa Kỳ tăng trưởng mạnh, đặc biệt trong giai đoạn 2021–2023. Tuy nhiên, sự gia tăng này cũng đồng thời làm tăng khả năng Hoa Kỳ áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với sản phẩm từ Việt Nam.

Rủi ro và thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam

- Nguy cơ điều tra chống bán phá giá

Hoa Kỳ có thể khởi xướng các cuộc điều tra chống bán phá giá đối với gỗ thanh và viên dăm gỗ từ Việt Nam nếu nhận thấy sự gia tăng bất thường về kim ngạch nhập khẩu. Điều này đặc biệt đáng lo ngại nếu các doanh nghiệp sử dụng nguyên liệu nhập khẩu từ Trung Quốc.

- Rủi ro về chứng nhận xuất xứ

Việc gian lận hoặc không tuân thủ quy định về chứng nhận xuất xứ có thể dẫn đến các biện pháp xử lý nghiêm ngặt từ phía Hoa Kỳ. Điều này không chỉ gây tổn thất về kinh tế mà còn ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp Việt Nam.

- Áp lực từ cạnh tranh quốc tế

Ngoài Trung Quốc, các quốc gia khác như Thái Lan, Indonesia và Malaysia cũng là những nhà cung cấp lớn cho thị trường Hoa Kỳ, tạo ra áp lực cạnh tranh đáng kể cho doanh nghiệp Việt Nam.

Cơ hội phát triển cho ngành gỗ Việt Nam

- Duy trì vị thế tại thị trường Hoa Kỳ

Việt Nam có cơ hội duy trì và mở rộng thị phần tại Hoa Kỳ nhờ vào năng lực sản xuất mạnh mẽ và chất lượng sản phẩm ngày càng được cải thiện. Ngoài ra, việc chuyển hướng nguồn cung từ Trung Quốc sang Việt Nam tiếp tục tạo động lực tăng trưởng xuất khẩu.

- Tăng cường minh bạch chuỗi cung ứng

Với việc đảm bảo nguồn gốc nguyên liệu rõ ràng và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế, doanh nghiệp Việt Nam có thể xây dựng lòng tin với các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ, từ đó giảm thiểu rủi ro phòng vệ thương mại.

- Phát triển sản phẩm giá trị gia tăng

Tập trung vào các dòng sản phẩm chất lượng cao, thân thiện môi trường và có thiết kế độc đáo có thể giúp doanh nghiệp Việt Nam nâng cao giá trị cạnh tranh và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người tiêu dùng tại Hoa Kỳ.

Khuyến nghị chiến lược cho doanh nghiệp Việt Nam

- Kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu
- Không sử dụng nguyên liệu từ các quốc gia bị áp thuế CBPG: Doanh nghiệp cần đảm bảo rằng nguyên liệu gỗ không có xuất xứ từ Trung Quốc để tránh rủi ro bị cáo buộc lẫn tránh thuế.
- Ưu tiên sử dụng nguyên liệu trong nước: Tăng cường sản xuất từ nguồn nguyên liệu nội địa không chỉ giảm rủi ro thương mại mà còn nâng cao giá trị nội tại của sản phẩm.
- Tuân thủ nghiêm ngặt quy định về xuất xứ

- Giám sát quá trình cấp giấy chứng nhận xuất xứ: Đảm bảo rằng tất cả các sản phẩm xuất khẩu đều có chứng nhận xuất xứ minh bạch và hợp lệ.
- Đào tạo nhân viên về quy định thương mại quốc tế: Nâng cao nhận thức và năng lực của nhân viên trong việc tuân thủ quy định và xử lý các thủ tục xuất khẩu.
- Đầu tư vào công nghệ sản xuất
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: Đầu tư vào máy móc và công nghệ hiện đại để tạo ra các sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, từ đó tăng sức cạnh tranh trên thị trường Hoa Kỳ.
- Phát triển sản phẩm thân thiện môi trường: Tập trung vào các sản phẩm có chứng nhận FSC hoặc các tiêu chuẩn bền vững khác nhằm đáp ứng xu hướng tiêu dùng xanh tại Hoa Kỳ.
- Đa dạng hóa thị trường
- Mở rộng sang các thị trường mới: Tìm kiếm cơ hội xuất khẩu tại châu Âu, Nhật Bản và các quốc gia khác để giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ.
- Xây dựng thị trường nội địa: Đẩy mạnh tiêu thụ nội địa để tạo nền tảng sản xuất ổn định và bền vững.

Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo—Tổng hợp